

TTĐT(2)

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG,
BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ ƯU ĐÃI
NGƯỜI CÓ CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2025

Số: 109 /QĐ-BCĐCCTLBHXX

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giữ: C
	Ngày: 25/7/2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương
về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH
TIỀN LƯƠNG, BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG**

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.

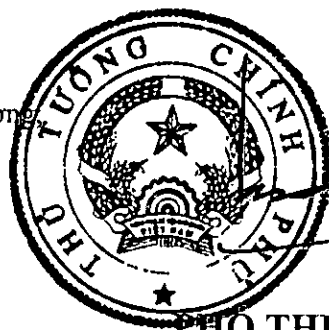
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 62/QĐ-BCĐCCTLBHXX ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐCCTLBHXX (2). 108

TRƯỞNG BAN



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Hồ Đức Phớc**



BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
VỀ CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG,
BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ ƯU ĐÃI
NGƯỜI CÓ CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách
tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công
(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-BCĐCCTLBHXXH ngày 13 tháng 7 năm 2025
của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương,
bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó trưởng ban, các ủy viên của Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ tập thể của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo đề cao trách nhiệm cá nhân trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được giao, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Chương II **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN** **CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ đạo. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Ban hành Kế hoạch nghiên cứu và thực hiện chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công.

3. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Trong trường hợp cần thiết, uỷ quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo

a) Trình Trưởng ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và phê duyệt danh sách thành viên tham gia hoạt động Ban Chỉ đạo;

b) Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo nghiên cứu triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; chính sách tiền lương đối với khu vực doanh nghiệp;

c) Quyết định thành lập Tổ Biên tập giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại điểm c khoản này;

d) Trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét ban hành Kế hoạch nghiên cứu, thực hiện cải cách chính sách tiền lương và Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính - Phó Trưởng Ban

a) Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu xây dựng các giải pháp tạo nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công và cân đối nguồn đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

b) Chịu trách nhiệm cung cấp cho Ban Chỉ đạo các chỉ số về tốc độ tăng GDP, giá tiêu dùng, thu nhập dân cư.

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác và kết quả các nhiệm vụ được phân công;
- b) Tham gia công tác chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; xem xét nội dung các đề án, dự án quan trọng về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công của Chính phủ, các dự thảo Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ có nội dung chủ yếu liên quan đến cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;
- c) Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ đạo các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công và các kế hoạch, chương trình của Chính phủ đối với các ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao;
- d) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, chuẩn bị ý kiến đóng góp về các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Ban Chỉ đạo;
- đ) Tham gia xây dựng, góp ý vào kế hoạch, báo cáo của Ban Chỉ đạo do cơ quan thường trực soạn thảo, đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo theo kế hoạch và phân công;
- e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nhiệm vụ cụ thể của một số Ủy viên Ban Chỉ đạo

- a) Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo chức năng phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tuân thủ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an theo chức năng và lĩnh vực được phân công chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan nghiên cứu và đề xuất chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công với cách mạng đối với lực lượng vũ trang;
- c) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ theo chức năng và lĩnh vực được phân công, chịu trách nhiệm nghiên cứu xây dựng các Đề án về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của ngành theo định hướng nêu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII

về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW); Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; Kết luận số 83-KL/TW ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về cải cách tiền lương; điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội (Nghị quyết Kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV), nghiên cứu xây dựng chính sách tiền lương của ngành;

d) Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương và các bộ, cơ quan liên quan tuyên truyền cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công;

đ) Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm cung cấp cho Ban Chỉ đạo Trung ương các chỉ số liên quan đến tác động về tăng trưởng kinh tế và lạm phát theo các phương án cải cách chính sách tiền lương;

e) Phó Trưởng Ban Chính sách, chiến lược Trung ương chủ trì sơ kết việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, trong đó phối hợp với Bộ Nội vụ và các ban, bộ, ngành có liên quan nghiên cứu đánh giá sự phù hợp, tính khả thi và đề xuất việc thực hiện 5 bảng lương và 9 chế độ phụ cấp mới của khu vực công cho phù hợp để trình Trung ương xem xét sau năm 2026 khi Bộ Chính trị ban hành và triển khai thực hiện hệ thống Danh mục vị trí việc làm trong hệ thống chính trị;

g) Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan đề xuất chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; chính sách tiền lương đối với người làm chuyên trách công tác Đảng, đoàn thể trong cơ quan hành chính các cấp và trong doanh nghiệp có vốn nhà nước;

h) Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan đề xuất chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức ngành Tòa án, Kiểm sát;

i) Phó Chủ nhiệm Ủy ban Công tác Đại biểu của Quốc hội chủ trì, phối hợp với Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, các bộ, cơ quan có liên quan đề xuất chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội;

k) Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia với các bộ, cơ quan trong việc nghiên cứu, đề xuất, thực hiện các chính sách cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công liên quan đến công đoàn, người lao động; đề xuất chính sách tiền lương đối với cán bộ công đoàn các cấp;

l) Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan đề xuất chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công và chịu trách nhiệm thẩm tra các Tờ trình, Báo cáo, kiến nghị của Ban Chỉ đạo trước khi trình Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ xem xét, quyết định;

m) Tùy theo tình hình của bộ, cơ quan, các ủy viên Ban Chỉ đạo thành lập Tổ Biên tập giúp việc xây dựng chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công của ngành.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 7. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các cuộc họp do Trưởng ban hoặc các Phó Trưởng ban triệu tập, thảo luận tập thể và theo kết luận của Trưởng ban về nội dung triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công. Kết luận của Trưởng ban tại các cuộc họp được thể hiện dưới hình thức thông báo của Văn phòng Chính phủ.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; đóng góp ý kiến trực tiếp tại phiên họp Ban Chỉ đạo hoặc trả lời các văn bản lấy ý kiến do Ban Chỉ đạo gửi đến và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung, kết quả các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo được giao chủ trì các nhiệm vụ theo phân công của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng ban xây dựng kế hoạch nghiên cứu, đăng ký thời gian trình và báo cáo tiến độ gửi Phó Trưởng ban thường trực để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

4. Các bộ, cơ quan theo chức năng được phân công xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện các nội dung cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công có trách nhiệm báo cáo và xin ý kiến Ban Chỉ đạo về các văn bản này trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành.

5. Trưởng ban sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ, các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của bộ mình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 8. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp thường kỳ 06 tháng một lần; họp đột xuất khi cần thiết.

2. Thời gian, hình thức, chương trình, nội dung các phiên họp do Trưởng ban quyết định. Căn cứ tình hình cụ thể, Trưởng ban quyết định việc mời lãnh đạo cơ quan, tổ chức liên quan tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Trình tự chuẩn bị các nội dung đưa ra xin ý kiến Ban Chỉ đạo như sau:

a) Bộ, cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi dự thảo Đề án, Báo cáo, văn bản quy phạm pháp luật đến Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và đề nghị thời gian họp Ban Chỉ đạo;

b) Các Phó Trưởng ban chỉ đạo các Tổ Biên tập kiểm tra về mặt thủ tục, thảo luận và chuẩn bị ý kiến tham gia; đồng thời gửi giấy mời và tài liệu họp đến các thành viên Ban Chỉ đạo (các cuộc họp do Trưởng ban chủ trì thì Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ gửi giấy mời họp và tài liệu họp đến các thành viên Ban Chỉ đạo);

c) Căn cứ ý kiến của Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan có liên quan hoàn chỉnh dự thảo Đề án, Báo cáo, văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo chức năng;

d) Trong trường hợp vấn đề không nhất thiết phải xin ý kiến tập thể Ban Chỉ đạo hoặc vấn đề xử lý gấp, không có điều kiện họp toàn thể Ban Chỉ đạo thì theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực mời các Phó Trưởng ban và một số thành viên có liên quan họp để quyết định, sau đó thông báo kết luận cuộc họp cho các Ủy viên Ban Chỉ đạo biết;

đ) Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo có thể mời thêm lãnh đạo và chuyên viên của các bộ, ngành có liên quan cùng tham dự.

4. Kết luận tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan để thực hiện. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm nghiêm chỉnh chấp hành.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Kinh phí và phương tiện làm việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Nội vụ). Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của các bộ, cơ quan theo phân công của Thủ tướng Chính phủ được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của các bộ, cơ quan chủ trì thực hiện.

2. Phương tiện làm việc

Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc ở cơ quan, đơn vị nào thì sử dụng phương tiện và thiết bị làm việc ở cơ quan, đơn vị đó để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.